

Bản án số: 209/2024/HS-ST
Ngày: 20 – 11 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K**

- Đ T T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hà Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Lương Văn Thoại

Bà: Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân Đ T T phố Hà Nội; địa chỉ: Ô đất 1-VP, Khu chức năng đô thị Nam đường Vành đai 3, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Đ T T phố Hà Nội và điểm cầu Đ T T phần tại Trại tạm giam số 1 - Công an Đ T T phố Hà Nội; địa chỉ: đường Phúc Diễn, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, Đ T T phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuĐ T H Y vụ án hình sự thụ lý số: 209/2024/TLST-HS, ngày 01 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 208/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: L C T, sinh năm 1994 tại Thái Nguyên; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm A, xã B, huyện C1, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn) 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L C B, sinh năm 1974 và bà N T N, sinh năm 1973; Vợ: D T H Y, sinh năm 1999; con: có 01 con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: không có;

Nhân thân: Bản án số 81/2019/HS-ST, ngày 18/10/2019, Tòa án nhân dân Đ T T phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 13/01/2021. Bị cáo đã thi hành xong khoản án phí vào tháng 12/2019. (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 05/9/2024, đến ngày 14/9/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K, thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Đ T T, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: Số D ngách E F, thị trấn I, huyện K, Đ T T phố Hà Nội.
(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 05/9/2024, L C T một mình điều khiển xe mô tô Honda Vision màu đỏ đen, BKS: 20G1-515.79 đến khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh tìm mua ma túy để bán lại kiếm lời. Tại đây, L C T gặp và mua 600.000 đồng ma túy của một người đàn ông lạ mặt, không rõ nhận thân, được 01 gói giấy màu vàng và 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine. L C T để số ma túy trên vào 01 túi da nhỏ màu đen và cất giấu ở trong túi quần phía trước, bên phải chiếc quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về khu vực Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, L C T điều khiển xe mô tô đi về hướng đi Thái Nguyên. Khi đi đến khu vực Trùng Quán, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội thì có một người đàn ông (sau này biết tên là Đ T T) vẫy gọi. L C T điều khiển xe mô tô đến gần thì Đ T T hỏi mua 300.000 đồng ma túy của L C T. L C T đồng ý và lấy 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng từ trong túi da màu đen đang để trong túi quần ra rồi cầm trong bàn tay phải chuẩn bị đưa cho Đ T T, còn Đ T T đang đếm tiền đưa cho L C T thì có lực lượng Công an đến, kiểm tra. L C T khai nhận đây là gói ma túy Heroine đang chuẩn bị bán cho Đ T T với giá 300.000 đồng. Đồng thời, L C T tự nguyện giao nộp từ túi quần trước bên trái chiếc quần đang mặc 01 túi da màu đen, bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng. L C T khai đây là gói ma túy Heroine cất giấu để bán khi gặp khách với mục đích kiếm lời. Tổ công tác thu giữ ma túy rồi đưa L C T và Đ T T về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ của L C T: 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 xe mô tô Honda Vision màu đỏ đen, BKS: 20G1-515.79; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, bên trong lắp sim số 0964815259; 01 túi da màu đen.

Vật chứng thu giữ của Đ T T: số tiền 300.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 6516/KL-KTHS ngày 14/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,135 gam; chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,035 gam.

Tại bản Cáo trạng số 208/CT-VKSGL, ngày 30/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo L C T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo L C T đã khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi

phạm tội của mình; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đ T T vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo L C T phạm “Tội mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo L C T từ 26 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 05/9/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo, sau khi đã trích mẫu để làm giám định; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng thu giữ của Đ T T; Tịch thu tiêu hủy 01 túi da màu đen thu giữ của L C T, do không còn giá trị sử dụng; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, bên trong lắp sim số 0964815259 thu giữ của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, biên bản kiểm tra điện thoại, phù hợp với vật chứng thu giữ được, phù hợp với Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 05/9/2024, tại khu vực thôn Trùng Quán, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, L C T đang có hành vi cất giữ trái phép 02 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 0,17 gam với mục đích bán kiếm lời, khi L C T đang bán cho anh Đ T T 01 gói ma túy Heroine

nhưng chưa kịp giao ma túy cho Đ T T thì bị cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo L C T đã cấu Đ T T tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo L C T là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. *Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội.

Nhân thân bị cáo xấu, đã phạm tội liên quan đến ma túy, tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành người công dân có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng xét: bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, lấy đó làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. *Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện K đề nghị* áp dụng đối với bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là đối tượng nghiện, không có thu nhập và nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với đối tượng bán ma túy cho L C T ngày 05/9/2024 ở khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7]. Đối với Đ T T là người mua ma túy của bị cáo nhưng Đ T T chưa mua được ma túy, chưa cầm ma túy nên hành vi của Đ T T chưa cấu Đ T T tội phạm. Kết quả xét nghiệm Đ T T âm tính với ma túy nên cơ quan công an không xử lý đối với Đ T T là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen xám, BKS: 20G1-515.79, số máy: JF86E2193630, số khung: RLHJF5836KY129170 thu giữ của L C T, qua xác minh là của chị D T H Y sinh năm 1994, trú tại A, B, C1, Thái Nguyên là vợ của L C T. L C T không nói với chị D T H Y và chị D T H Y không biết việc L C T sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 27/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K trao trả lại chiếc xe máy này cho chị D T H Y là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa 0,026 gam ma túy loại Heroine (do đã trích 0,009 gam để làm mẫu giám định) và 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa 0,1 gam ma túy loại Heroine (do đã trích 0,035 gam để làm mẫu giám định) do đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 túi da màu đen do không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: số tiền 300.000 đồng thu giữ của Đ T T do liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, bên trong lắp sim số 0964815259 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo L C T có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ các Điều: 331, 332, 333, 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: bị cáo L C T phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: L C T **27 (hai mươi bảy) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 05/9/2024.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 gói giấy màu vàng chứa 0,026 gam ma túy loại Heroine và 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 túi da màu đen chứa 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có 0,1 gam ma túy loại Heroine;

Trả lại cho bị cáo L C T: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu tím, lắp sim số, máy cũ, không rõ chất lượng bên trong.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: số tiền 300.000 đồng.

Toàn bộ số vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 06/11/2024 và Biên lai thu tiền ký hiệu BLTT/23 số: 0004062, ngày 06 tháng 11 năm 2024.

Về án phí: Bị cáo L C T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo L C T có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- TAND TP. Hà Nội
- VKSND TP. Hà Nội
- VKSND huyện K
- Công an huyện K
- Chi cục THADS huyện K
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- UBND xã B, huyện C1, tỉnh Thái Nguyên
(thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Lưu: hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hà Thu